



Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Cư Ma La Thập

Việt dịch: Tỳ-kheo Thích Trí Tịnh

DIỆU PHÁP LIÊN HOA KINH

QUYỂN THỨ SÁU

PHẨM THƯỜNG BẤT KHINH – 20

PHẨM NHƯ LAI THẦN LỰC – 21

(Kinh văn 43 trang)

NGHI THỨC TRÌ KINH PHÁP HOA

TỊNH PHÁP GIỚI CHƠN NGÔN

Án Lam (7 lần)

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Tu rị tu rị, ma-ha tu rị, tu tu rị ta bà-ha. (3 lần)

TỊNH BA NGHIỆP CHƠN NGÔN

**Án ta phạ bà phạ, thuật đà ta phạ, đạt ma ta phạ,
bà phạ thuật độ hám.** (3 lần)

PHỔ CÚNG DƯỜNG CHƠN NGÔN

Án nga nga năng tam bà phạ phiệt nhựt ra hồng.
(3 lần)

TÁN PHẬT

Pháp Vương Vô Thượng Tôn

Tam giới vô luân thất

Thiên nhân chi Đạo sư

Tứ sanh chi Từ phụ

Ư nhứt niệm quy y

Năng diệt tam kỳ nghiệp

Xưng dương nhược tán thán

Ức kiếp mạc năng tận.

QUÁN TƯỚNG

Năng lễ, sở lễ tánh không tịch,
Cảm ứng đạo giao nan tư nghì,
Ngã thử đạo tràng như Đế châu,
Thập phương chư Phật ảnh hiện trung,
Ngã thân ảnh hiện chư Phật tiền,
Đầu diện tiếp túc quy mạng lễ.

ĐÁNH LỄ TAM BẢO

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tận Hư Không Biến Pháp Giới, Quá, Hiện, Vị Lai Thập Phương Chư Phật, Tôn Pháp, Hiền Thánh Tăng Thường Trụ Tam Bảo. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Ta Bà Giáo Chủ Điều Ngự Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, Đương Lai Hạ Sanh Di Lặc Tôn Phật, Đại Trí Văn Thù Sư Lợi Bồ-tát, Đại Hạnh Phổ Hiền Bồ-tát, Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát, Linh Sơn Hội Thượng Phật Bồ-tát. (1 lạy)

CHÍ TÂM ĐÁNH LỄ: Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật, Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát, Đại Thế Chí Bồ-tát, Đại Nguyên Địa Tạng Vương Bồ-tát, Thanh-tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (1 lạy)

TÁN LƯ HƯƠNG

Lư hương sạ nhiệt,
Pháp giới môn huân,
Chư Phật hải hội tất diêu vãn,
Tùy xứ kết tường vân,
Thành ý phương ân,
Chư Phật hiện toàn thân.

Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát (3 lần)

Ma-ha-tát.

Nam mô Đại Bi Hội Thượng Phật Bồ-tát. (3 lần)

CHÚ ĐẠI BI

Thiên thủ thiên nhãn vô ngại đại bi tâm đà ra ni.

Nam mô hắc ra đát na đa ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bát ra da, Bồ-đề tát đỏa bà da, ma-ha tát đỏa bà da, ma-ha ca lô ni ca da. Án tát bàn ra phạt duệ, số đát na tát đỏa. Nam mô tất kiết lật đỏa, y mông a rị da, bà lô yết đế thất Phật ra lăng đà bà.

Nam mô na ra cần trì hê rị, ma-ha bàn đa sa mế, tát bà a tha đậu du bằng, a thệ dựng, tát bà tát đa, na ma bà già, ma phạt đạt đậu, đát điệt tha. Án a bà lô hê, lô ca đế, ca ra đế, di hê rị, ma-ha Bồ-đề tát đỏa, tát bà tát bà, ma ra ma ra, ma hê ma hê, rị

đà dụng, cu lô cu lô kiết môn, độ lô độ lô, phạt xà da đế, ma-
 ha phạt xà da đế, đà ra đà ra, địa rị ni, thất Phật ra da, dá ra dá
 ra mạ mạ phạt ma ra, mục đế lệ, y hê y hê, thất na thất na a ra
 sâm Phật ra xá lợi, phạt sa phạt sâm, Phật ra xá da, hô lô hô lô
 ma ra, hô lô hô lô hê rị, ta ra ta ra, tất rị tất rị, tô rô tô rô, bồ-đề
 dạ bồ-đề dạ, bồ đà dạ bồ đà dạ, di đế rị dạ, na ra cần trì địa rị
 sắc ni na, ba dạ ma na ta bà ha. Tất đà dạ ta bà ha. Ma-ha tất đà
 dạ ta bà ha. Tất đà du nghệ thất bàn ra dạ, ta bà ha. Na ra cần
 trì, ta bà ha. Ma ra na ra, ta bà ha. Tất ra tăng a mục khê da, ta
 bà ha. Ta bà ma-ha, a tất đà dạ, ta bà ha. Giả kiết ra a tất đà dạ,
 ta bà ha. Ba đà ma yết tất đà dạ, ta bà ha. Na ra cần trì bàn đà ra
 dạ, ta bà ha. Ma bà lị thắng yết ra dạ, ta bà ha.

Nam mô hắc ra đát na, đạ ra dạ da. Nam mô a rị da, bà lô yết đế, thước bàn ra dạ, ta bà ha.

"Án tất điện đô, mạn đạ ra, bạt đà dạ ta bà-ha." (3 lần)

(Trg 15) **SÁM HỐI PHÁT NGUYỆN VĂN**

Con nay khắp vì bốn ơn ba cõi cùng chúng sanh trong pháp giới, đều nguyện dứt trừ ba chương nên quy mạng sám-hối.

CHÍ TÂM SÁM HỐI:

Đệ tử chúng con... và chúng sanh trong pháp giới, từ đời vô thủy nhẫn đến ngày nay, bị vô minh che đậy nên điên đảo mê lầm. Lại do sáu căn ba nghiệp quen theo pháp chẳng lành, rộng phạm mười điều dữ cùng năm tội vô-gián và tất cả các tội

khác, nhiều vô lượng vô biên, nói không thể hết. Mười phương các đức Phật thường ở trong đời, tiếng pháp không dứt, hương màu đầy lấp, pháp vị ngập tràn, phóng ánh sáng sạch trong chiếu soi tất cả. Lý màu thường trụ đầy đầy hư-không. Con từ vô thỉ đến nay, sáu căn che mù, ba nghiệp tối tăm, chẳng thấy chẳng nghe, chẳng hay chẳng biết, vì nhân duyên đó trôi mãi trong vòng sanh tử, trải qua các đường dữ trăm nghìn muôn kiếp trọn không lúc nào ra khỏi.

Kinh rằng: Đức Tỳ Lô Giá Na thân khắp cả chỗ, chỗ của Phật ở gọi là Thường Tịch Quang, cho nên phải biết cả thấy các pháp đều là Phật pháp, mà con không rõ lại theo dòng vô minh, vì thế trong trí Bồ-đề mà thấy không thanh tịnh, trong cảnh giải

thoát mà sanh ràng buộc. Nay mới tỏ ngộ, nay mới chữa bỏ ăn năn, phụng đối trước các đức Phật và A Di Đà Thế Tôn mà phát lồ sám hối, làm cho đệ tử cùng pháp giới chúng sanh, tất cả tội nặng do ba nghiệp sáu căn, gây tạo từ vô thủy, hoặc hiện tại cùng vị lai, chính mình tự gây tạo hoặc biểu người, hay là thấy nghe người gây tạo mà vui theo, hoặc nhớ hoặc chẳng nhớ, hoặc biết hoặc chẳng biết, hoặc nghi hoặc chẳng nghi, hoặc che giấu hoặc chẳng che giấu, thảy đều được rớt ráo thanh tịnh.

Đệ-tử sám-hối rồi, sáu căn cùng ba nghiệp trong sạch, không lỗi lầm, căn lành tu tập cũng trọn thanh tịnh, thảy đều hồi hướng dùng trang nghiêm Tịnh-độ khắp với chúng sanh, đồng sanh về nước An Dưỡng.

Nguyện đức A Di Đà Phật thường đến hộ trì, làm cho căn lành của đệ tử hiện tiền tinh tấn, chẳng mất nhân duyên Tịnh-độ. Đến giờ lâm chung, thân an niệm chánh, xem nghe đều rõ ràng, tận mắt thấy đức A Di Đà cùng các Thánh chúng, tay cầm đài hoa tiếp dẫn đệ tử, trong khoảng sát-na sanh ra trước Phật, đủ đạo hạnh Bồ-tát, rộng độ khắp chúng sanh đồng thành Phật-đạo.

Đệ-tử sám-hối phát nguyện rồi quy mạng đánh lễ:

Nam-mô Tây phương Cực-lạc thế giới đại từ đại bi A Di Đà
Như Lai, biến pháp giới Tam Bảo.

Nam mô Thập Phương Thường Trụ Tam Bảo. (3 lần)

(Trg 20)

VĂN PHÁT NGUYỆN

Cúi lạy đấng Tam-giới Tôn

Quy mạng cùng mười phương Phật

Con nay phát nguyện rộng

Thọ trì Kinh Pháp Hoa

Trên đền bốn ơn nặng

Dưới cứu khổ tam-đồ

Nếu có kẻ thấy nghe

Đều phát lòng Bồ-đề,

Hết một báo thân này

Sanh qua cõi Cực Lạc.

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. (3 lần)

KHAI KINH KỆ

Pháp vi diệu rất sâu vô lượng

Trăm nghìn muôn ức kiếp khó gặp

Con nay thấy nghe được thọ trì

Nguyện hiểu nghĩa chơn thật của Như Lai.

TÁN KINH KỆ

Hơn sáu muôn lời, thành bảy cuốn
Rộng chứa đựng vô biên nghĩa mầu
Trong cổ nước cam-lộ rịn nhuần
Trong miệng chất đề-hồ nhỏ mát
Bên răng ngọc trắng tuôn xá-lợi
Trên lưỡi sen hồng phóng hào quang
Dầu cho tạo tội hơn núi cả
Chẳng nhọc Diệu Pháp vài ba hàng.

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA PHẨM THƯỜNG BẤT KHINH BỒ-TÁT THỨ HAI MƯỜI

(Trang 522)

Lúc bấy giờ, Phật bảo ngài đại Bồ-tát Đắc Đại Thế rằng:

“Ông nay nên biết! Nếu có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di nào thọ trì kinh Pháp Hoa này được công đức như trước đã nói, mắt, tai, mũi, lưỡi, thân cùng ý thanh tịnh, như có người nói lời thô ác mắng nhiếc chê bai, mắc tội báo lớn cũng như trước đã nói.

Đắc Đại Thế! Về thuở xưa quá vô lượng vô biên bất khả tư nghì, vô số kiếp, có Phật hiệu là Oai Âm Vương Như Lai, Ứng

Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Kiếp đó tên là Ly Suy, nước đó tên là Đại Thành.

Đức Oai Âm Vương Phật trong đời đó vì hàng trời, người, A-tu-la mà nói pháp. Vì người cầu Thanh Văn mà nói pháp Tứ Đế, thoát khỏi sanh, già, bệnh, chết, rớt ráo Niết Bàn; Vì người cầu Bích Chi Phật mà nói pháp mười hai nhân duyên; Vì các Bồ-tát nhân vô thượng chánh đẳng chánh giác mà nói sáu pháp ba-la-mật, rớt ráo trí huệ của Phật.

Đắc Đại Thế! Đức Oai Âm Vương Phật đó sống lâu bốn mươi vạn ức na-do-tha hằng hà sa kiếp: Chánh pháp trụ ở đời kiếp số như vi trần trong một Diêm-phù-đề; tượng pháp trụ ở đời

kiếp số như số vi trần trong bốn châu thiên hạ. Đức Phật đó lợi ích chúng sanh, vậy sau mới diệt độ. Sau khi chánh pháp tượng pháp diệt hết, trong cõi nước đó lại có Phật ra đời, cũng hiệu là Oai Âm Vương Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn, cứ thứ lớp như thế, có hai muôn ức đức Phật đều đồng một hiệu.

Đức Oai Âm Vương Như Lai đầu hết diệt độ rồi, sau lúc chánh pháp đã diệt, trong đời tượng pháp những Tỳ-kheo tăng thượng mạn có thể lực lớn.

Bấy giờ, có vị Bồ-tát Tỳ-kheo tên Thường Bất Khinh.

Đắc Đại Thế! Vì có gì tên là Thường Bất Khinh?

Vì vị Tỳ-kheo đó phàm khi ngó thấy hoặc Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, hoặc Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, thấy đều lễ lạy khen ngợi mà nói rằng:

“Tôi rất kính quý Ngài chẳng dám khinh mạn. Vì sao? Vì quý Ngài đều tu hành đạo Bồ-tát sẽ được làm Phật”.

Mà vị Tỳ-kheo đó chẳng chuyên đọc tụng kinh điển, chỉ đi lễ lạy, nhìn đến xa thấy hàng tứ chúng, cũng cố qua lễ lạy khen ngợi mà nói rằng: “Tôi chẳng dám khinh quý Ngài, quý Ngài đều sẽ làm Phật”.

Trong hàng tứ chúng có người lòng bất tịnh sanh giận hờn, buông lời ác mắng nhiếc rằng: “Ông vô trí Tỳ-kheo này từ đâu đến đây tự nói ‘ta chẳng khinh Ngài’, mà thọ ký cho chúng ta

sẽ được làm Phật, chúng ta chẳng dùng lời thọ ký hư dối như thế.”

Trải qua nhiều năm như vậy, thường bị mắng nhiếc chẳng sanh lòng giận hờn, thường nói:

“Ngài sẽ làm Phật “.

Lúc nói lời nói, chúng nhân hoặc lấy gậy cây ngói đá để đánh ném. Ông liền chạy tránh đứng xa mà vẫn to tiếng xưng rằng:

“Ta chẳng dám khinh quý Ngài, quý Ngài đều sẽ thành Phật”.

Bởi ông thường nói lời đó, nên hàng tăng thượng mạn Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu bà-tắc, Ưu-bà-di gọi ông là Thường Bất Khinh.

Vị Tỳ-kheo đó lúc sắp chết, nơi giữa hư không nghe trọn hai mươi nghìn muôn ức bài kệ kinh Pháp Hoa của đức Oai Âm Vương Phật đã nói thưở trước, nghe xong đều có thể thọ trì, liền được nhĩ căn thanh tịnh, nhĩ, tỷ, thiệt, thân cùng ý căn thanh tịnh như trên. Được sáu căn thanh tịnh đó rồi lại sống thêm hai trăm muôn ức na-do-tha tuổi, rộng vì người nói kinh Pháp Hoa đó.

Lúc đó hàng tăng thượng mạn Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di khinh tiện vị đó đặt cho tên “Bất Khinh”, nay thấy vị đó được sức thần thông lớn, đức nhạo thuyết biện, sức đại thiện tịch nghe vị đó nói pháp đều tin phục tùy tùng. Vị Bồ-tát đó giáo hoá nghìn muôn chúng khiến trụ trong vô

thượng chánh đẳng chánh giác. Sau khi mạng chung được gặp hai nghìn ức Phật đều hiệu Nhật Nguyệt Đăng Minh ở trong pháp hội đó nói kinh Pháp Hoa này. Do nhân duyên đó lại gặp hai nghìn ức Phật đồng hiệu là Vân Tụ Tại Đăng Vương, ở trong pháp hội của các đức Phật đó thọ trì, đọc tụng, vì hàng tứ chúng nói kinh điển này, cho nên được mắt thanh tịnh thường trên đó, tai mũi lưỡi thân cùng ý các căn thanh tịnh, ở bốn chúng nói pháp lòng không sợ sệt.

Đắc Đại Thế! Vị Thường Bất-Khinh đại Bồ-tát đó cúng dường, bao nhiêu đức Phật như thế, cung kính tôn trọng ngợi khen, trồng các gốc lành. Lúc sau lại gặp nghìn muôn ức Phật cũng ở trong pháp hội các đức Phật nói kinh điển này, công đức

thành tựu sẽ được làm Phật.

Đắc Đại Thế! Ý ông nghĩ sao? Thường Bất Khinh Bồ-tát thuở đó đâu phải người nào lạ, chính là thân Ta. Nếu Ta ở đời trước chẳng thọ trì đọc tụng kinh này, vì người khác giải nói đó, thì chẳng có thể mau được vô thượng chánh đẳng chánh giác. Do Ta ở chỗ các đức Phật thuở trước thọ trì đọc tụng kinh này vì người khác nói, nên mau được vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Đắc Đại Thế! Thuở đó bốn chúng Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-ba-tắc, Ưu-bà-di, do lòng giận hờn khinh tiện ta, nên trong hai trăm ức kiếp thường chẳng gặp Phật, chẳng nghe pháp, chẳng thấy Tăng, nghìn kiếp ở địa ngục A-tỳ chịu khổ não lớn. Hết

tội đó rồi lại gặp Thường Bất Khinh Bồ-tát giáo hoá đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Đắc Đại Thế! Ý ông nghĩ sao? Bốn chúng thường khinh vị Bồ-tát thuở đó đâu phải người nào lạ chính là nay trong hội này bọn ông Bạt-Đà-Bà-La năm trăm vị Bồ-tát, bọn ông Sư Tử Nguyệt năm trăm vị Tỳ-kheo, bọn ông Ni-Tư-Phật năm trăm Ưu-bà-tắc, đều bất thối chuyển ở nơi đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác.

Đắc Đại Thế! Phải biết kinh Pháp Hoa này rất lợi ích các vị đại Bồ-tát, có thể làm cho đến nơi đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác. Cho nên các vị đại Bồ-tát sau khi Phật diệt độ phải thường thọ trì đọc tụng, giải nói, biên chép kinh này.

Khi đó, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ
rằng:

Thuở quá khứ có Phật
Hiệu là Oai Âm Vương
Sức trí thần vô lượng
Dù dặt tất cả chúng
Hàng, trời, người, long, thần
Đều chung nhau cúng dường.
Sau khi Phật diệt độ
Lúc pháp muốn dứt hết
Có một vị Bồ-tát
Tên là Thường Bất Khinh

Bấy giờ hàng tứ chúng
Chấp mê nơi các pháp
Thường Bất Khinh Bồ-tát
Qua đến chỗ của họ
Mà nói với đó rằng:
Ta chẳng dám khinh Ngài
Quý Ngài tu đạo nghiệp
Đều sẽ được làm Phật
Những người đó nghe rồi
Khinh chê thêm mắng nhiếc
Thường Bất Khinh Bồ-tát
Đều hay nhận thọ đó.

Tội Bồ-tát hết rồi
Đến lúc gần mạng chung
Được nghe kinh pháp này
Sáu căn đều thanh tịnh
Vì sức thần thông vậy
Sống lâu thêm nhiều tuổi
Lại vì các hạng người
Rộng nói kinh pháp này.
Các chúng chấp nói pháp
Đều nhờ Bồ-tát đó
Giáo hóa được thành tựu
Khiến trụ nơi Phật đạo.

Thường Bất Khinh mạng chung

Gặp vô số đức Phật

Vì nói kinh này vậy

Được vô lượng phước đức

Lần lần đủ công đức

Mau chứng thành Phật đạo.

Thuở đó Thường Bất Khinh

Thời chính là thân Ta

Bốn bộ chúng khi ấy

Những người chấp nơi pháp

Nghe Thường Bất Khinh nói:

Ngài sẽ được làm Phật

Do nhờ nhân duyên đó
Mà gặp vô số Phật,
Chính trong pháp hội này
Năm trăm chúng Bồ-tát
Và cùng bốn bộ chúng
Thanh tín nam nữ thầy
Nay ở nơi trước Ta
Nghe kinh Pháp Hoa đó.
Ta ở trong đời trước
Khuyên những hạng người đó
Nghe thọ kinh Pháp Hoa
Là pháp bậc thứ nhất

Mở bày dạy cho người
Khiến trụ nơi Niết Bàn
Đời đời thọ trì luôn
Những kinh điển như thế.
Trải ước ước muôn kiếp
Cho đến bất khả nghĩ
Lâu lắm mới nghe được
Kinh Diệu Pháp Hoa này.
Trải ước ước muôn kiếp
Cho đến bất khả nghĩ
Các đức Phật Thế Tôn
Lâu mới nói kinh này

Cho nên người tu hành
Sau khi Phật diệt độ
Nghe kinh pháp như thế
Chớ sanh lòng nghi hoặc.
Nên phải chuyên một lòng
Rộng nói kinh điển này
Đời đời được gặp Phật
Mau chứng thành Phật đạo.

KINH DIỆU PHÁP LIÊN HOA

PHẨM NHƯ LAI THẦN LỰC

THỨ HAI MƯƠI MỐT

(Trang 534)

Lúc bấy giờ, các vị đại Bồ-tát như số vi trần trong nghìn thế giới từ dưới đất vọt lên đó, đều ở trước đức Phật một lòng chấp tay, chiêm ngưỡng dung nhan của Phật mà bạch cùng Phật rằng:

“Thế Tôn! Sau khi Phật diệt độ, ở nơi cõi nước của đức Thế Tôn phân thân diệt độ, chúng con sẽ rộng nói kinh này. Vì sao? Chúng con cũng tự muốn được pháp lớn thanh tịnh này để thọ trì, đọc tụng, giải nói, biên chép mà cúng dường đó”.

Lúc đó, Thế Tôn ở trước ngài Văn-Thù-Sư-Lợi v.v... vô lượng trăm nghìn muôn ức vị đại Bồ-tát cứu trụ ở nơi cõi Ta Bà và các tỳ-kheo, tỳ-kheo-ni, ưu-bà-tắc, ưu-bà-di, trời, rồng, dạ xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lâu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-dà, nhơn, phi-nhơn v.v... trước tất cả chúng, hiện sức thần thông lớn: Bày tướng lưỡi rộng dài lên đến trời Phạm Thế, tất cả lỗ chân lông phóng ra vô lượng vô số tia sáng đủ màu sắc, thảy đều khắp soi cả cõi nước trong mười phương. Các đức Phật ngồi trên tòa sư tử dưới cây báu cũng lại như thế: Bày tướng lưỡi rộng dài phóng vô lượng tia sáng.

Lúc đức Thích Ca Mâu Ni Phật và các đức Phật dưới cây báu hiện sức thần thông mãn trăm nghìn năm vậy sau mới hoàn

nhiếp tướng lười. Đồng thời tăng hắng cùng chung khảy móng tay, hai tiếng vang đó khắp đến cõi nước của các đức Phật trong mười phương, đất đều sáu điệu vang động, chúng sanh trong đó: trời, rồng, dạ xoa, càn-thát-bà, a-tu-la, ca-lâu-la, khẩn-na-la, ma-hầu-la-dà, nhơn cùng phi-nhơn v.v... Nhờ sức thần của Phật đều thấy trong cõi Ta Bà này vô lượng vô biên trăm nghìn muôn ức các đức Phật ngồi trên tòa sư tử dưới những cây báu và thấy đức Thích Ca Mâu Ni Phật cùng đức Đa Bảo Như Lai, ngồi trên tòa sư tử trong tháp báu.

Lại thấy vô lượng vô biên trăm nghìn muôn ức vị đại Bồ-tát và hàng tứ chúng cung kính vây quanh đức Thích Ca Mâu Ni Phật, đã thấy thế rồi đều rất vui mừng được điều chưa từng có.

Tức thời hàng chư thiên ở giữa hư không lớn tiếng xưng rằng:

“Cách đây vô lượng vô biên trăm nghìn muôn ức vô số thế giới có nước tên Ta Bà trong đó có Phật hiệu Thích Ca Mâu Ni hiện nay vì các đại Bồ-tát nói kinh Đại thừa tên “Diệu Pháp Liên Hoa.” Là pháp giáo hóa Bồ-tát được chư Phật hộ niệm, các ông phải thâm tâm tùy hỷ, cũng nên lễ bái cúng dường đức Thích Ca Mâu Ni Phật”.

Các chúng sanh đó nghe tiếng nói giữa hư không rồi, chấp tay xoay về cõi Ta Bà nói thế này:

Nam-mô Thích Ca Mâu Ni Phật,

Nam-mô Thích Ca Mâu Ni Phật.

Dùng các món hoa hương, chuỗi ngọc, phan, lọng và các đồ trang nghiêm nơi thân, những vật tốt bằng trân báu, đều đồng vói rải vào cõi Ta Bà. Các vật rải đó từ mười phương đến thí như mây nhóm, biến thành màn báu trùm khắp trên các đức Phật ở trong đây. Bấy giờ mười phương cõi nước thông đạt không ngại như một cõi Phật.

Khi đó, Phật bảo đại chúng bậc thượng hạnh Bồ-tát thấy:

“Thần lực của các đức Phật vô lượng vô biên bất khả tư nghì như thế; nếu Ta dùng thần lực đó trong vô lượng vô biên trăm nghìn muôn ức vô số kiếp, vì để chúc lữ mà nói công đức của kinh này vẫn chẳng hết được.

Tóm nói đó, tất cả pháp của Như Lai có, tất cả thần lực tự tại

của Như Lai, tất cả tạng bí yếu của Như Lai, tất cả việc rất sâu của Như Lai, đều tuyên bày rõ nói trong kinh này, cho nên các ông sau khi Như Lai diệt độ, phải một lòng thọ trì, đọc tụng, giải nói, biên chép, đúng như lời nói mà tu hành. Cõi nước chỗ nào nếu có người thọ trì, đọc tụng, giải nói, biên chép đúng như lời tu hành, hoặc là chỗ có quyển kinh, hoặc trong vườn, hoặc trong rừng, hoặc dưới cây, hoặc Tăng phường, hoặc nhà bạch y, hoặc ở điện đường, hoặc núi hang đồng trống, trong đó đều nên dựng tháp cúng dường. Vì sao? Phải biết chỗ đó, chính là đạo tràng, các đức Phật ở đây mà được vô thượng chánh đẳng chánh giác, các đức Phật ở đây mà chuyển pháp luân, các đức Phật ở đây mà nhập Niết Bàn.”

Lúc đó, đức Thế Tôn muốn tuyên lại nghĩa trên mà nói kệ
rằng:

Các Phật, đấng cứu thế
Trụ trong thần thông lớn
Vì vui đẹp chúng sanh
Hiện vô lượng thần lực:
Tướng lười đến Phạm Thiên
Thân phóng vô số quang
Vì người cầu Phật đạo
Hiện việc ít có này.
Tiếng tăng háng của Phật
Cùng tiếng khảy móng tay

Khắp vang mùi hương cõi

Đất đều sáu món động.

Sau khi Phật diệt độ

Người trì được kinh này

Các Phật đều vui mừng

Hiện vô lượng thần lực.

Vì chúc lỹ kinh này

Khen ngợi người thọ trì

Ở trong vô lượng kiếp

Vẫn còn chẳng hết được.

Công đức của người đó

Vô biên vô cùng tận

Như mười phương hư không
Chẳng thể được ngăn mé.
Người trì được kinh này
Thời là đã thấy Ta
Cũng thấy Phật Đa Bảo
Và các Phật phân thân.
Lại thấy Ta ngày nay
Giáo hóa các Bồ-tát
Người trì được kinh này
Khiến ta và phân thân
Phật Đa Bảo diệt độ
Tất cả đều vui mừng.

Mười phương Phật hiện tại
Cùng quá khứ vị lai
Cũng thấy cũng cúng dường
Cũng khiến được vui mừng.
Các Phật ngồi đạo tràng
Pháp bí yếu đã được.
Người trì đọc kinh này
Chẳng lâu cũng sẽ được
Người trì được kinh này
Nơi nghĩa của các pháp
Danh tự và lời lẽ
Ưu nói không cùng tận.

Như gió trong hư không
Tất cả không chướng ngại.
Sau khi Như Lai diệt
Biết kinh của Phật nói
Nhân duyên và thứ đệ
Theo nghĩa nói như thật.
Như ánh sáng nhật nguyệt
Hay trừ các tối tăm
Người đó đi trong đời
Hay dứt tối chúng sanh
Dạy vô lượng Bồ-tát
Rốt ráo trụ như thừa.

**Cho nên người có trí
Nghe công đức lợi này
Sau khi Ta diệt độ
Nên thọ trì kinh này
Người đó ở Phật đạo
Quyết định không có nghi.**

Nam-mô Pháp Hoa Hội Thượng Phật, Bồ-tát. (3 lần)

(Trg 641)

Trời, A-tu-la, Dạ xoa thấy,
Đến nghe pháp đó nên chí tâm,
Ứng hộ Phật Pháp khiến thường còn,
Mỗi vị siêng tu lời Phật dạy.
Bao nhiêu người nghe đến chốn này,
Hoặc trên đất liền, hoặc hư không,
Thường với người đời sanh lòng từ,
Ngày đêm tự mình nương pháp ở.
Nguyện các thế giới thường an ổn,
Phước trí vô biên lợi quần sanh,
Bao nhiêu tội nghiệp thấy tiêu trừ,
Xa lìa các khổ về viên tịch.

Hằng dùng giới hương xoa vóc sáng,
Thường trì định phục để giúp thân,
Hoa màu Bồ-đề khắp trang nghiêm,
Tuỳ theo chỗ ở thường an lạc.

Nam-mô Hộ Pháp Chư Tôn Bồ-tát. (3 lần)

MA HA BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA TÂM KINH

Quán-Tự-Tại Bồ-tát hành thâm Bát-nhã Ba-la-mật-đa thời chiếu kiến ngũ uẩn giai không, độ nhất thiết khổ ách.

Xá-Lợi-Tử! Sắc bất dị không, không bất dị sắc, sắc tức thị không, không tức thị sắc, thọ, tưởng, hành, thức, diệc phục như thị.

Xá-Lợi-Tử! Thị chư pháp không tướng, bất sanh, bất diệt, bất cấu, bất tịnh, bất tăng, bất giảm.

Thị cố không trung vô sắc, vô thọ, tưởng, hành, thức. Vô nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý. Vô sắc, thanh, hương, vị, xúc, pháp. Vô nhãn giới, nãi chí vô ý thức giới.

Vô vô-minh diệc vô vô-minh tận, nãi chí vô lão tử, diệc vô

lão tử tận. Vô khổ, tập, diệt, đạo. Vô trí, diệt vô đắc.

Dĩ vô sở-đắc cố, Bồ-đề tát đỏa y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, tâm vô quái ngại; vô quái ngại cố, vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo mộng tưởng, cứu cánh Niết-bàn. Tam thế chư Phật y Bát-nhã Ba-la-mật-đa cố, đắc A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề.

Cố tri Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thị đại thần chú, thị đại minh chú, thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng chú, năng trừ nhất thiết khổ, chơn thiệt bất hư.

**Cố thuyết Bát-nhã Ba-la-mật-đa chú, tức thuyết chú viết:
Yết-đế yết-đế, ba-la yết-đế, ba-la-tăng yết-đế, Bồ-đề tát bà-ha.**

(3 lần)

**BẠT NHẤT THIẾT NGHIỆP CHƯỚNG
ĐẮC SANH TỊNH ĐỘ ĐÀ RA NI**

Nam-mô A di đà bà dạ

Đa tha dà đa dạ, đa diệt dạ tha:

A di rị đô bà tỳ

A di rị đa tất đam bà tỳ

A di rị đa tỳ ca lan đế

A di rị đa tỳ ca lan đa

Dà di nị dà dà na

Chỉ đa ca lệ ta bà-ha. (3 lần)

NIỆM PHẬT

Quy mạng lễ A Di Đà Phật

Ở phương Tây thế giới an lành

Con nay xin phát nguyện vãng sanh

Cúi xin đức Từ Bi nhiếp thọ.

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới,

Đại Từ Đại Bi A Di Đà Phật.

Nam mô A Di Đà Phật. (108 lần)

Nam mô Đại Bi Quán Thế Âm Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Đại Thế Chí Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Địa Tạng Vương Bồ-tát. (3 lần)

Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng Bồ-tát. (3 lần)

HỒI HƯƠNG

Phúng kinh công đức thù thắng hạnh
Vô biên thắng phước giai hồi hương
Phổ nguyện pháp giới chư chúng sanh
Tốc vãng vô lượng quang Phật sát.

Nguyện tiêu tam chương trừ phiền não
Nguyện đắc trí huệ chơn minh liễu
Phổ nguyện tội chương tất tiêu trừ
Thế thế thường hành Bồ-tát đạo.

**Nguyên sanh Tây Phương Tịnh Độ trung
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh
Bất thối Bồ-tát vi bạn lữ.**

**Nguyên dĩ thử công đức
Phổ cập ư nhất thiết
Ngã đẳng dữ chúng sanh
Giai cộng thành Phật đạo.**

PHỤC NGUYỆN

Thượng lai đệ tử chúng đấng, cung đối Phật tiền, thành tâm phúng tụng Đại-thừa kinh Diệu Pháp Liên Hoa, cập niệm Phật công đức chuyên vì hồi hướng kỳ nguyện cho đệ tử chúng con tiêu tai tiêu nạn, tật bệnh tiêu trừ, tội chướng, báo chướng, phiền não chướng, nghiệp chướng tất giai tiêu diệt, thân tâm thanh tịnh, tinh tấn tu hành, hiện tiền phước huệ trang nghiêm, một hậu đắc A Di Đà thọ ký.

Phổ nguyện: Âm siêu dương thới, pháp giới chúng sanh, tình dữ vô tình, tề thành Phật đạo.

Nam-mô A Di Đà Phật

QUY Y TAM BẢO

**Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh, thể
giải đại đạo, phát vô thượng tâm.**

**Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh,
thâm nhập kinh tạng, trí huệ như hải.**

**Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh,
thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại.**

Nguyện đem công đức này

Hướng về khắp tất cả

Đệ tử và chúng sanh

Đều trọn thành Phật đạo.

HÒA NAM THÁNH CHÚNG.